TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2024/QĐCNTTLH	*Việt Trì, ngày 11 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vũ Thị Mai Q và anh Tạ Quang T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Mai Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Vũ Thị Mai Q, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Đội x9, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

- Người bị kiện: Anh Tạ Quang T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Đội x9, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ .

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng CS

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh H - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CS huyện T, tỉnh Phú Thọ (Theo quyết định ủy quyền số 73xx/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019)

Người được ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Tuyết N - Chức vụ: Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng CS huyện , tỉnh Phú Thọ (Theo quyết định ủy quyền số 58/QĐ-NHCS ngày 10/5/2024)

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Vũ Thị Mai Q và anh Tạ Quang thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Q và anh T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Tạ Vũ Thanh L, sinh ngày 1x/1x/2018, cháu Nguyễn Ngọc Thái B, sinh ngày 0x/1x/2011 là con riêng của chị Q. Ly hôn, chị Q anh T thống nhất thỏa thuận: Chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Tạ Vũ Thanh L và con riêng cháu Nguyễn Ngọc Thái B. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung Tạ Vũ Thanh L là 2.000.000đ/ 1 tháng (Hai triệu đồng trên một tháng) kể từ ngày 01/6/2024 cho tới khi cháu Tạ Vũ Thanh L trưởng thành hoặc có thay đổi yêu cầu khác.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Chị Q anh T không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Q anh T thống nhất xác nhận tính đến ngày 10/5/2024 anh chị còn nợ Ngân hàng CS huyện T, tỉnh Phú Thọ số tiền là: 384.460.267đ (Ba trăm tám mươi tư triệu bốn trăm sáu mươi nghìn hai trăm sáu mươi bảy đồng), trong đó tiền gốc là: 383.100.000đ (Ba trăm tám mươi ba triệu một trăm nghìn đồng); tiền lãi là: 1.360.267đ (Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn hai trăm sáu mươi bảy đồng). Ly hôn, chị Q có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ gốc là: 383.100.000đ (Ba trăm tám mươi ba triệu một trăm nghìn đồng) và lãi suất theo Hợp đồng vay vốn số: 03/2021/HĐTD ngày 21/6/2021 cho Ngân hàng CS huyện T cho đến khi trả nợ xong.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Các bên tham gia hoà giải;
- UBND xã T, huyện T,
tỉnh Phú Thọ (Nơi ĐKKH)
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa